

Ngày 30/06/2025	8,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.0%	-1.0%	7.1%

	Q2/25	
ROE	7.2%	+/- YoY ▲ 6.4%

	Q2/25		
DT thuần	163	QoQ	YoY
		▲ 31.0	▲ 43.0
		▲ 23.5%	▲ 35.8%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	295	YoY
		▲ 55.0
		▲ 23.0%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	21.7	QoQ	YoY
		▲ 12.6	▲ 12.2
		▲ 139%	▲ 129%
	tỷ VNĐ		

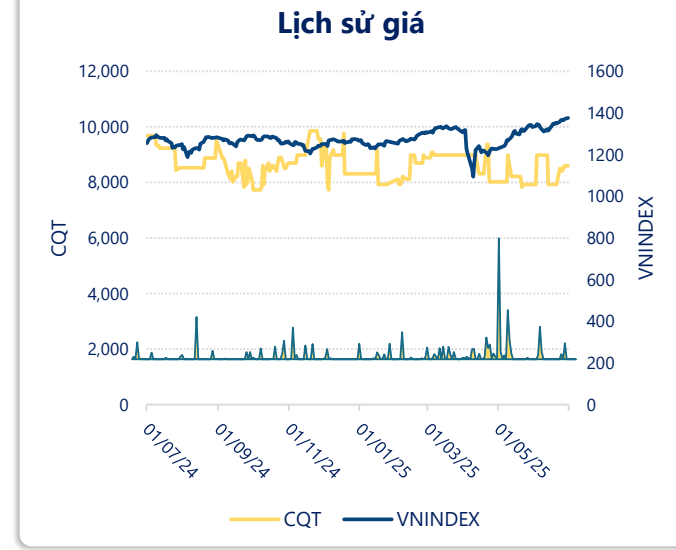
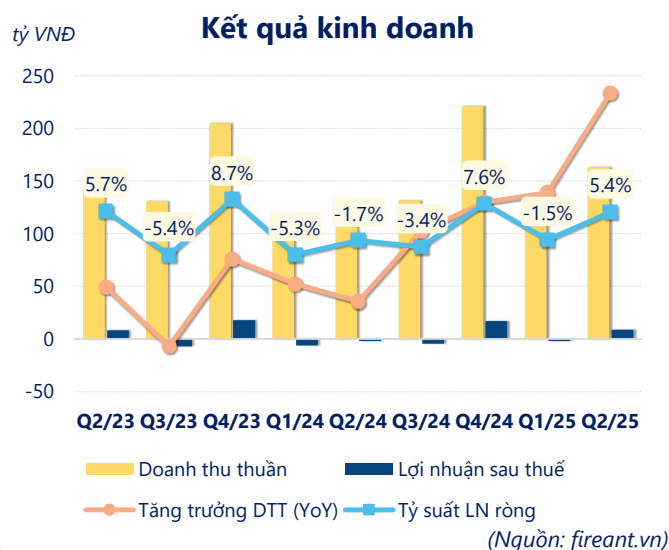
	6T 2025	
LN gộp	30.8	YoY
		▲ 17.0
		▲ 124%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	9.21	QoQ	YoY
		▲ 11.2	▲ 11.3
		▲ 553%	▲ 538%
	tỷ VNĐ		

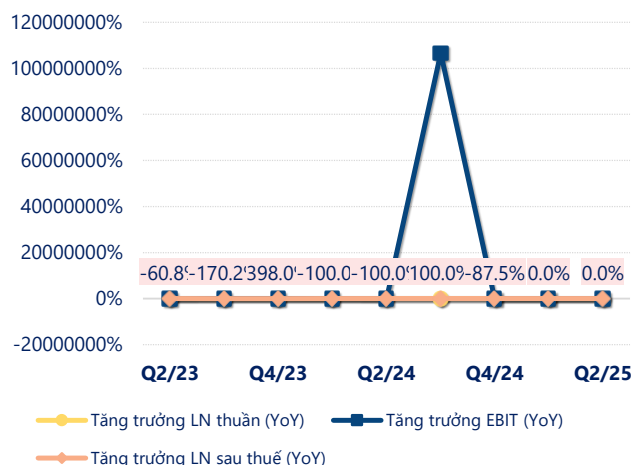
	6T 2025	
LN thuần	7.18	YoY
		▲ 15.6
		▲ 185%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	8.84	QoQ	YoY
		▲ 10.9	▲ 10.9
		▲ 535%	▲ 521%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	6.81	YoY
		▲ 15.3
		▲ 181%
	tỷ VNĐ	

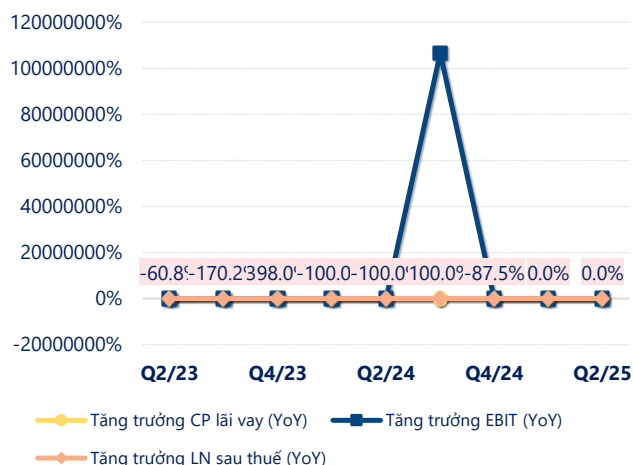


Tăng trưởng lợi nhuận



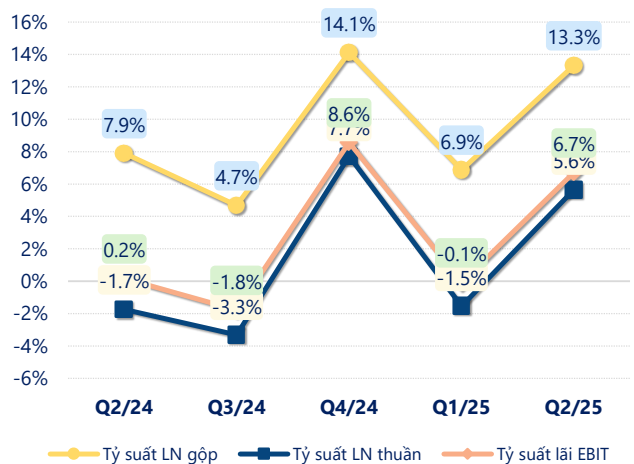
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



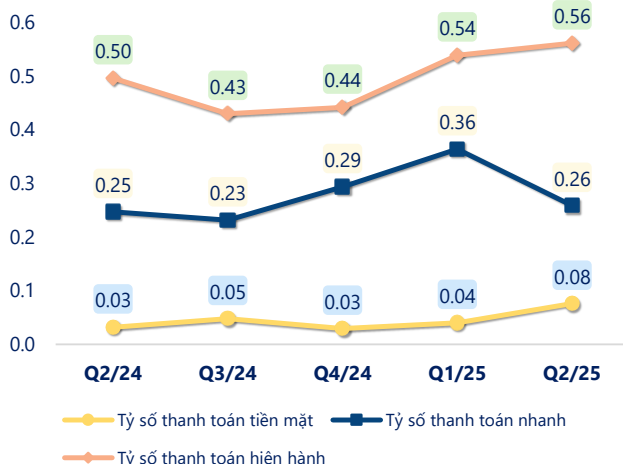
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



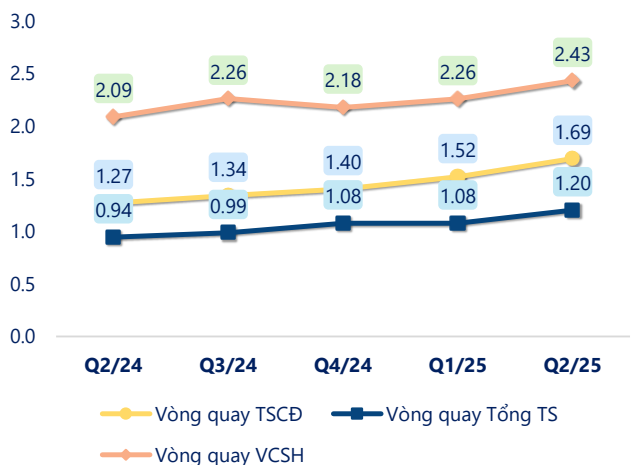
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



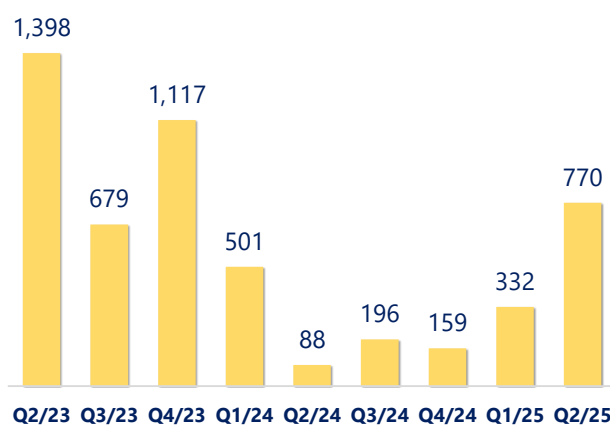
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	163	120	35.8%	295	240	23.0%
Giá vốn hàng bán	141	111	27.3%	264	226	16.9%
Lợi nhuận gộp	21.7	9.49	129%	30.8	13.8	124%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.01	0.00	72.4%
Chi phí TC	3.33	3.26	2.1%	6.72	6.49	3.6%
Chi phí lãi vay	1.72	2.29	-24.7%	3.65	4.56	-20.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	3.44	4.06	-15.2%	6.22	6.36	-2.2%
Chi phí QLDN	5.75	4.27	34.6%	10.7	9.38	14.2%
LN thuần từ HĐKD	9.21	-2.10	538%	7.18	-8.46	185%
Lợi nhuận khác	0	0.00		0.00	0.00	-100%
LN trước thuế	9.21	-2.10	538%	7.18	-8.46	185%
Lợi nhuận sau thuế	8.84	-2.10	521%	6.81	-8.46	181%
LNST của CĐ cty mẹ	8.84	-2.10	521%	6.81	-8.46	181%

(Nguồn: fireant.vn)

